

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 7 – CÀ MAU
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2026/HNGĐ-ST

Ngày: 30/03/2026

V/v “Tranh chấp ly hôn”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 – CÀ MAU, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phan Thị Mỹ Ghét

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Dương Việt Thu

2. Bà Trần Thanh Thúy

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Dung, Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Hồng Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 03 năm 2026 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 81/2026/TLST-HNGĐ ngày 05 tháng 02 năm 2026 về “Tranh chấp ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 85A/2026/QĐXXST-HNGĐ ngày 10 tháng 03 năm 2026 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Quách Thị Mỹ X, sinh ngày 08/11/1988

Địa chỉ: Ấp L, xã T, thành phố C

CCCD số: 094188004787; ngày cấp: 12/02/2023; nơi cấp: Cục C về TTXH

Bị đơn: Anh Thạch G, sinh ngày 13/02/1990

HKTT: Ấp V, xã V tỉnh Cà Mau.

Nơi ở hiện nay: Ấp V, xã V, tỉnh Cà Mau

CCCD số: 095090002587; ngày cấp: 06/9/2022; nơi cấp: Cục C về TTXH

(Nguyên đơn, bị đơn xin vắng mặt,)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn khởi kiện, biên bản ghi lời khai nguyên đơn chị Quách Thị Mỹ X trình bày:* Chị và anh Thạch G xây dựng hôn nhân năm 2016. Đăng ký kết hôn tại UBND xã V, huyện H, tỉnh Bạc Liêu (nay là xã V, tỉnh Cà Mau). Hôn nhân của chị là tự nguyện.

Vợ chồng chị chung sống có 01 con chung là Thạch Chí T, sinh ngày 09/9/2017. Hiện cháu T đang ở cùng với X.

Trong thời gian chung sống vợ chồng chị xảy ra mâu thuẫn do không hợp tính tình, vợ chồng thường xuyên cự cãi với nhau. Chị và anh G đã sống ly thân từ năm 2025 đến nay. Giữa chị và anh G không thể hàn gắn được nữa nên chị yêu cầu ly hôn với anh Thạch G.

Khi ly hôn chị yêu cầu được tiếp tục nuôi Thạch Chí T. Chị không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

** Tại Biên bản ghi lời khai ngày 24/02/2026 anh Thạch G trình bày:* Trong quá trình chung sống giữa anh và chị Quách Thị Mỹ X không hòa hợp, thường xuyên cự cãi với nhau, không có tiếng nói chung dẫn đến cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc. Anh và chị X đã sống ly thân từ năm 2025 đến nay. Nay chị Thạch Thị Mỹ X1 yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý. Khi ly hôn anh đồng ý giao cháu Thạch Chí T, sinh ngày 09/9/2017 cho chị X1 nuôi dưỡng. Tài sản chung và nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

** Em Thạch Chí T trình bày ý kiến:* Có nguyện vọng được sống cùng với mẹ là Quách Thị Mỹ X.

** Ý kiến của kiểm sát viên:*

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, thư ký đã thực hiện đúng, đầy đủ các quy định của pháp luật trong thời gian chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Nguyên đơn bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng của mình.

Về nội dung: Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 4 Nghị quyết số 01/2025/UBTVQH ngày 27/6/2025 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

- Hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quách Thị Mỹ X với anh Thạch G.

- Về con chung: Giao cháu Thạch Chí T, sinh ngày 09/9/2017 cho chị Quách Thị Mỹ X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Thạch G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng: Chị Quách Thị Mỹ X không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét giải quyết.

- Tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Đương sự phải chịu theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn anh Thạch G cư trú tại ấp V, xã V, tỉnh Cà Mau. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau. Nguyên đơn chị Quách Thị Mỹ X, bị đơn anh Thạch G có yêu cầu xét xử vắng mặt; Căn cứ Điều 228, Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt chị Quách Thị Mỹ X và anh Thạch G.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Quách Thị Mỹ X và anh Thạch G có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật. Hôn nhân giữa chị X, anh G là tự nguyện và hợp pháp. Chị X xác định hiện nay vợ chồng chị không còn chung sống với nhau, không còn yêu thương nhau nên chị yêu cầu được ly hôn với anh Thạch G. Anh Thạch G xác định vợ chồng không còn tình cảm với nhau nên đồng ý với yêu cầu ly hôn của chị Quách Thị Mỹ X. Hội đồng xét xử xét thấy, thực tế vợ chồng chị X, anh G đã không còn yêu thương nhau, không quan tâm lẫn nhau, không muốn hàn gắn quan hệ hôn nhân thể hiện đời sống hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng. Căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình, khoản 1 Điều 3 Nghị quyết số 01/2024/NQ - HĐTP ngày 16/5/2024 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, Hội đồng xét xử ghi nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quách Thị Mỹ X và anh Thạch G.

[3] Về con chung: Chị Quách Thị Mỹ X và anh Thạch G1 xác định có 01 con chung là Thạch Chí T, sinh ngày 09/9/2017. Chị X và anh G cùng thống nhất giao cháu T cho chị X nuôi dưỡng. Hội đồng xét xử thấy rằng: cháu T đang do chị Quách Thị Mỹ X trực tiếp nuôi dưỡng và sống ổn định với chị X. Cháu T có nguyện vọng được sống cùng chị X. Do đó có căn cứ giao cháu Thạch Chí T, sinh ngày 09/9/2017 cho chị Quách Thị Mỹ X tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh

Thạch G có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được quyền cản trở.

[4] Về cấp dưỡng: Chị Quách Thị Mỹ X không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về tài sản chung và nợ chung: Chị Quách Thị Mỹ X và anh Thạch G xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ – HĐTP ngày 16/5/2024, Chị Quách Thị Mỹ X và anh Thạch G tự nguyện ly hôn trước khi mở phiên tòa thì các đương sự phải chịu 50% mức án phí (mỗi bên phải chịu 25% mức án phí quy định); Chị Quách Thị Mỹ X tự nguyện chịu toàn bộ án phí. Đây là sự tự nguyện của đương sự nên được ghi nhận.

[7] Những phân tích, nhận định và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa phù hợp với tài liệu chứng cứ cũng như phân tích, đánh giá của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147, Điều 227, Điều 228, Điều 266 và Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51, Điều 53, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 1 Điều 3, điểm a khoản 2 Điều 11 Nghị quyết 01/2024/NQ – HĐTP ngày 16/5/2024; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quách Thị Mỹ X với anh Thạch G.

2. Về con chung: Giao cháu Thạch Chí T, sinh ngày 09/9/2017 cho chị Quách Thị Mỹ X trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục. Anh Thạch G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng: Chị Quách Thị Mỹ X không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung và nợ chung: Chị Quách Thị Mỹ X, anh Thạch G xác định không có, không yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Chị Quách Thị Mỹ X phải chịu án phí dân sự sơ thẩm 150.000 đồng. Chị X đã dự nộp tạm ứng án phí 300.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0001452 ngày 05/02/2026 tại Phòng thi hành án dân sự khu vực 7 – Cà Mau, tỉnh Cà Mau, khấu trừ án phí phải nộp chị X được hoàn lại 150.000 đồng.

5. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND khu vực 7 – Cà Mau;
- Phòng THADS khu vực 7 – Cà Mau;
- TAND tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Vĩnh Mỹ;
- Lưu: HS; VT-TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thị Mỹ Ghết